

Số: 32 /NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày 27 tháng 5 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**

**Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương  
năm 2026, tỉnh Tuyên Quang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG  
KHÓA XX, KỲ HỌP THỨ BA  
(KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 2691/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2026;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 104/TTr-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2026 Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2026, tỉnh Tuyên Quang; Báo cáo thẩm tra số 81 /BC-HĐND ngày 24 tháng 5 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2026, tỉnh Tuyên Quang, đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 101/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh, như sau:**

1. Điều chỉnh tên các dự án tại phần C Biểu số 02 kèm theo Nghị quyết số 101/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh, cụ thể:

a) Tại số thứ tự 26, khoản b, Mục IX: Tên dự án là “Trận địa phòng không 37mm và Cải tạo khu kỹ thuật đại đội pháo phòng không 37mm”, điều chỉnh thành “Trận địa pháo phòng không 37mm và cải tạo nhà ở; khu kỹ thuật của Đại đội PPK 37mm - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hà Giang”.

b) Tại số thứ tự 27, khoản b, Mục IX: Tên dự án là “Xây dựng các công trình phục vụ diễn tập KVPT tỉnh Hà Giang năm 2024”, điều chỉnh thành “Đầu tư xây dựng các hạng mục công trình phục vụ diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh Hà Giang năm 2024”.

c) Tại số thứ tự 9, Mục X: Tên dự án là “Đầu tư xây dựng đường từ trung tâm hành chính tỉnh Tuyên Quang kết nối với tỉnh Vĩnh Phúc (kết nối nút giao IC5 Cao tốc Nội Bài-Lào Cai)”, điều chỉnh thành “Dự án đầu tư xây dựng đường từ Phường Bình Thuận đi xã Phú Lương, tỉnh Tuyên Quang, kết nối với xã Hợp Lý, tỉnh Phú Thọ (ĐT.187)”.

d) Tại số thứ tự 13, Mục X: Tên dự án là “Cải tạo, nâng cấp, mở rộng đường giao cao tốc nối với QL 2 (cũ) đoạn Hàm Yên-Nà Hang, Lâm Bình và Nà Hang đi Bắc Mê”, điều chỉnh thành “Đường từ xã Thái Sơn (Nút giao QL2 - Cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang) đến xã Chiêm Hóa, xã Nà Hang kết nối với tỉnh Thái Nguyên (ĐT.191)”.

đ) Tại số thứ tự 14, Mục X: Tên dự án là “Cải tạo nâng cấp, mở rộng đường QL 37 đoạn Mỹ Lâm đi đường thủy điện Thác Bà, Lào Cai”, điều chỉnh thành “Dự án đường kết nối tỉnh Tuyên Quang sang tỉnh Lào Cai”.

2. Điều chỉnh giảm phân bổ chi tiết kế hoạch vốn ngân sách địa phương năm 2026 của 02 dự án để thực hiện quy định tại khoản 3, Điều 2 Quyết định số 2691/QĐ-TTg ngày 10/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ: 156.320 triệu đồng.

(Chi tiết có biểu kèm theo)

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực từ khi được Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang Khóa XX, kỳ họp thứ ba (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 27 tháng 5 năm 2026./.

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội; Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy; Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Tuyên Quang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Sơn**

**BIỂU CHI TIẾT**

**ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2026, TỈNH TUYÊN QUANG  
(THỰC HIỆN TIẾT KIỆM 5% THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 2691/QĐ-TTG NGÀY 10/12/2025 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ)**

*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang)*

*ĐVT: Triệu đồng*

STT	Nguồn vốn/Tên dự án	Mã số dự án đầu tư	Địa điểm xây dựng	Quy mô, năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt quyết toán/dự toán, điều chỉnh (nếu có)			Lũy kế vốn từ khi KC đến hết KH 2025	KH vốn năm 2026			Điều chỉnh giảm thực hiện tiết kiệm 5%		Kế hoạch vốn năm 2026 sau điều chỉnh			Chủ đầu tư	
						Số quyết định, ngày, tháng, năm	TMBT/GTQT			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		
							Tổng số	Trong đó: Phần vốn NSNN			Nguồn vốn XDCB tập trung	Dự toán giao thu từ nguồn thu tiền sử dụng Đất		Nguồn vốn XDCB tập trung	Dự toán giao thu từ nguồn thu tiền sử dụng Đất		Nguồn vốn XDCB tập trung		Dự toán giao thu từ nguồn thu tiền sử dụng Đất
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
	<b>TỔNG SỐ</b>						8,781,262	8,781,262	7,951,815	286,456	18,306	268,150	156,320		156,320	286,456	18,306	268,150	
<b>I</b>	<b>ĐIỀU CHỈNH GIẢM</b>						8,781,262	8,781,262	7,951,815	286,456	18,306	268,150	156,320		156,320	130,136	18,306	111,830	
<b>1</b>	<b>Công trình hoàn thành chưa quyết toán</b>						3,753,000	3,753,000	3,260,350	140,000		140,000	81,614		81,614	58,386		58,386	
1.1	Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai	7814052	Trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (cũ)		2021-2025	2275/QĐ-TTg 31/12/2020; 426/QĐ-TTg 06/4/2022; 586/QĐ-TTg, 29/5/2023	3,753,000	3,753,000	3,260,350	140,000		140,000	81,614		81,614	58,386		58,386	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình số 01 tỉnh
<b>2</b>	<b>Công trình chuyển tiếp</b>						5,028,262	5,028,262	4,691,465	146,456	18,306	128,150	74,706		74,706	71,750	18,306	53,444	
2.1	Cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Hà Giang	7953481	Xã Vĩnh Tuy-xã Tân Quang	27,48 km	2022-2026	06/NQ-HĐND 22/3/2022; 30/NQ-HĐND 25/8/2022; 109/NQ-HĐND 31/10/2024; 163/NQ-HĐND 30/5/2025; 2198/QĐ-UBND 05/12/2022; 1139/QĐ-UBND 30/6/2025	5,028,262	5,028,262	4,691,465	146,456	18,306	128,150	74,706		74,706	71,750	18,306	53,444	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tỉnh
<b>II</b>	<b>ĐIỀU CHỈNH TĂNG VỐN TRUNG ƯƠNG BỔ TRÍ THEO KHOẢN 3, ĐIỀU 2 TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 2691/QĐ-TTG NGÀY 10/12/2026 (TIẾT KIỆM 5% CHI ĐIPT VỐN NSDP)</b>														156,320		156,320		